

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ NỘI VỤ

PHỤ LỤC 2
**CHỈ TIÊU THI TUYỂN CÔNG CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC SỞ, CƠ QUAN TƯƠNG ĐƯƠNG SỞ;
UBND QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ THUỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1396/KH-SNV ngày 24/4/2024 của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội)

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
	Tổng cộng:	204				
I	Khối sở, cơ quan tương đương sở	99				
1	Văn phòng UBND Thành phố Hà Nội	7				
1.1	Phòng Tổng hợp	1	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Tài chính-Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Luật; Tài chính - Thương mại quốc tế; Kinh tế; Hành chính; Quản lý kinh tế; Ngoại ngữ; Lưu trữ Quản trị văn phòng; Chính sách công; Báo chí; Bảo hiểm; Kiến trúc sư	
1.2	Phòng Hành chính - Quản trị	3	Văn thư viên	Văn thư viên	Đại học trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Văn thư - lưu trữ; lưu trữ học; lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp Đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.	
		1	Chuyên viên thủ quỹ	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kế toán; Quản trị kinh doanh; Tài chính kế toán.	
		1	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản trị nguồn nhân lực; Kinh tế; Văn hóa; Chính trị học; Luật; Văn thư lưu trữ; Quản lý công; Báo viết; Quản trị văn phòng; Kế toán; Quản trị kinh doanh; Tài chính kế toán; Quản lý hành chính công.	
1.3	Ban Tiếp công dân Thành phố	1	Chuyên viên về tiếp công dân và xử lý đơn	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Hành chính; Xây dựng; Văn hóa xã hội; Tài nguyên môi trường .	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
2	Sở Công thương	3				
2.1	Văn phòng Sở	1	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Kinh tế; Hành chính; Văn phòng; Quản lý – Quản trị.	
2.2	Phòng Quản lý Công nghiệp	1	Chuyên viên về quản lý công nghiệp	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản trị kinh doanh; Kinh tế; Quản lý công nghiệp; Kinh tế công nghiệp; Quản lý chuỗi cung ứng; Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Quản lý dự án.	
2.3	Phòng Quản lý Thương mại	1	Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kinh tế; Kinh tế chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Kinh tế số.	
3	Sở Du lịch	2				
3.1	Văn phòng	1	Chuyên viên về Cải cách hành chính	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Luật Kinh tế; Luật hiến pháp và luật hành chính.	
3.2	Phòng Truyền thông và hợp tác du lịch	1	Chuyên viên về Truyền thông	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Marketing; Truyền thông quốc tế.	
4	Sở Giao thông Vận tải	15				
4.1	Khối Văn phòng Sở					
4.1.1	Văn phòng	1	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật, Giao thông vận tải; Kinh tế; Kế toán; Hành chính.	
		1	Văn thư viên	Văn thư viên	Đại học trở lên, ngành Văn thư, lưu trữ	
		1	Chuyên viên Thủ quỹ	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Tài chính; Kế toán; Kiểm toán	
4.1.2	Phòng Quản lý Chất lượng công trình giao thông	1	Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Xây dựng cầu - đường; Cầu - hầm; Đường sắt; Cầu đường sắt; Điện; Cấp - thoát nước; Đường hầm và Metro; Kinh tế xây dựng.	
4.1.3	Phòng Quản lý Đường sắt đô thị	1	Chuyên viên về tài chính	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Giao thông vận tải; Tài chính; Kinh tế; Đầu tư.	
		1	Chuyên viên về an ninh, an toàn giao thông (đường sắt)	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Giao thông vận tải; Đường sắt; Luật.	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
4.1.4	Phòng Phát triển công nghệ giao thông vận tải	1	Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm cả hoạt động và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công nghệ thông tin; Giao thông vận tải; Điện tử; Viễn thông; Luật.	
		1	Chuyên viên về quản lý hoạt động đánh giá, thẩm định, giám định công nghệ và chuyển giao công nghệ	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành: Công nghệ thông tin; Giao thông vận tải; Điện tử; Viễn thông; Luật;	
4.2	Thanh tra Sở GTVT Hà Nội					
4.2.1	Phòng Hành chính - Quản trị	1	Văn thư viên	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Văn thư lưu trữ; Lưu trữ học.	
		1	Chuyên viên về lưu trữ	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Lưu trữ.	
4.2.2	Phòng Thanh tra - Hành chính	1	Chuyên viên về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Logistic và Vận tải đa phương thức.	
4.2.3	Đội Thanh tra GTVT huyện Đông Anh	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Hệ thống thông tin quản lý.	
4.2.4	Đội Thanh tra GTVT huyện Thạch Thất	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Giao thông vận tải; Luật.	
4.2.5	Đội Thanh tra GTVT huyện Thanh Oai	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Giao thông vận tải; Luật.	
4.2.6	Đội Thanh tra GTVT thị xã Ba Vì	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản trị kinh doanh	
5	Sở Khoa học và Công nghệ	6				
5.1	Văn phòng	1	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Chính sách công; Khoa học quản lý; Chính trị học; Quản trị nhân lực; Quản trị văn phòng.	
		1	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản trị văn phòng; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Chính sách công; Khoa học quản lý; Quản trị nhân lực; Quan hệ lao động.	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
5.2	Thanh tra	1	Chuyên viên về công tác thanh tra	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Luật.	
5.3	Phòng Kế hoạch - Tài chính	1	Chuyên viên về tài chính	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kinh tế; Tài chính - Ngân hàng; Kế toán.	
5.4	Phòng An toàn bức xạ và hạt nhân	1	Chuyên viên về quản lý hoạt động năng lượng nguyên tử	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Vật lý học; Vật lý nguyên tử và hạt nhân; Công nghệ kỹ thuật hạt nhân; Vật lý kỹ thuật; Kỹ thuật hạt nhân.	
		1	Chuyên viên về quản lý hoạt động an toàn bức xạ và hạt nhân	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Vật lý học; Vật lý nguyên tử và hạt nhân; Công nghệ kỹ thuật hạt nhân; Vật lý kỹ thuật; Kỹ thuật hạt nhân.	
6	Sở Ngoại vụ	5				
6.1	Phòng châu Á - Thái Bình Dương, châu Phi	1	Chuyên viên về ngoại giao nhà nước	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quan hệ quốc tế; Ngôn ngữ Trung Quốc.	
6.2	Phòng châu Âu, châu Mỹ	1	Chuyên viên về ngoại giao nhà nước	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quan hệ quốc tế; Kinh tế quốc tế; Kinh tế đối ngoại; Luật quốc tế; Ngôn ngữ tiếng Pháp; Ngôn ngữ tiếng Tây Ban Nha.	
6.3	Phòng Tổng hợp - Đa phương	1	Chuyên viên về ngoại giao nhà nước	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quan hệ quốc tế.	
		1	Chuyên viên về lễ tân nhà nước	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quan hệ quốc tế; Ngôn ngữ tiếng Anh.	
6.4	Phòng Lãnh sự	1	Chuyên viên về lãnh sự	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quan hệ quốc tế; Ngôn ngữ tiếng Anh; Luật.	
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11				
7.1	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật					
7.1.1	Phòng Hành chính - Tổ chức	1	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản lý công; Luật; Quản lý nhà nước; Hành chính học; Quản trị nhân lực.	
		1	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành: Công nghệ thông tin; Tin học; Quản trị mạng.	
		1	Chuyên viên về lưu trữ	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành Lưu trữ. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ lưu trữ do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành lưu trữ.	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
7.1.2	Phòng Trồng trọt	1	Chuyên viên về quản lý trồng trọt	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Trồng trọt; Bảo vệ thực vật; Khoa học cây trồng; Nông học; Nông hoá thổ nhưỡng; Khoa học đất; Hoá học; Sinh học; Khuyến nông; Lâm nghiệp đô thị; Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp; Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan.	
7.2	Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y					
7.2.1	Đội Kiểm dịch động vật lưu động	1	Kiểm dịch viên động vật	Kiểm dịch viên động vật	Đại học trở lên, ngành: Chăn nuôi; Chăn nuôi, thú y; Thú y; Nuôi trồng thủy sản; Bệnh học thủy sản.	
7.3	Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai					
7.3.1	Phòng Hành chính - Tổ chức	1	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công nghệ thông tin; Tin học; Quản trị mạng; Máy tính.	
		1	Văn thư viên	Văn thư viên	Đại học trở lên, ngành: Văn thư- lưu trữ; Lưu trữ học; Lưu trữ học và quản trị văn phòng.	
		1	Chuyên viên về lưu trữ	Chuyên viên	Đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Văn thư; lưu trữ; Lưu trữ học và Quản trị văn phòng.	
7.4	Chi cục Kiểm lâm					
7.4.1	Hạt Kiểm lâm số 4	1	Kiểm lâm viên	Kiểm lâm viên	Đại học trở lên, ngành: Lâm học; Luật; Chế biến lâm sản.	
7.4.2	Trạm Kỹ thuật Dự báo Phòng cháy và Chữa cháy rừng	1	Kiểm lâm viên	Kiểm lâm viên	Đại học trở lên, ngành: Lâm học; Luật; Chế biến lâm sản.	
7.4.3	Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng số 2	1	Kiểm lâm viên	Kiểm lâm viên	Đại học trở lên, ngành: Lâm học; Luật; Chế biến lâm sản.	
8	Sở Quy hoạch và Kiến trúc	7				
8.1	Văn phòng	1	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực.	
		1	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kiến trúc; Quy hoạch; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Quản lý nhà nước; Hành chính học.	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
8.2	Thanh tra	1	Chuyên viên cề công tác thanh tra	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kiến trúc và Quy hoạch; Xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật cấp thoát nước; Luật.	
8.3	Phòng Quy hoạch - kiến trúc Đô thị vệ tinh và nông thôn	1	Chuyên viên về quản lý kiến trúc	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kiến trúc và Quy hoạch; Xây dựng; Quản lý đô thị và công trình	
8.4	Phòng Quản lý sau quy hoạch	1	Chuyên viên về quản lý kiến trúc	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kiến trúc và Quy hoạch; Xây dựng; Quản lý đô thị và công trình.	
8.5	Phòng Quản lý kiến trúc và hành nghề quy hoạch xây dựng, kiến trúc	2	Chuyên viên về quản lý kiến trúc	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kiến trúc và Quy hoạch; Xây dựng; Quản lý đô thị và công trình	
9	Sở Tài chính	12				
9.1	Văn phòng	1	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản trị nhân lực; Luật; Luật Kinh tế; Kinh tế học; Kế toán - Kiểm toán; Tài chính - ngân hàng; Quản trị kinh doanh.	
		1	Văn thư viên	Văn thư viên	Đại học trở lên, ngành: Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ học.	
9.2	Phòng Quản lý ngân sách	2	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kinh tế học; Kế toán - Kiểm toán; Tài chính - ngân hàng; Quản trị kinh doanh.	
9.3	Phòng Tin học và thống kê	3	Chuyên viên về thống kê	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Thống kê; Kinh tế học; Kế toán - Kiểm toán; Tài chính - ngân hàng; Quản trị kinh doanh.	
9.4	Phòng Tài chính doanh nghiệp	1	Chuyên viên về quản lý tài chính doanh nghiệp	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kinh tế học; Kế toán - Kiểm toán; Tài chính - ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh thương mại.	
9.5	Phòng Pháp chế và Chính sách tài chính	4	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kinh tế học; Kế toán - Kiểm toán; Tài chính - ngân hàng; Quản trị kinh doanh.	
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	5				
10.1	Phòng Quy hoạch - Kế hoạch sử dụng đất	1	Chuyên viên Quản lý đất đai	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản lý đất đai - Khoa học địa lý	
10.2	Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám	1	Chuyên viên về đo đạc bản đồ	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Kỹ thuật Trắc địa - Bản đồ	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
10.3	Phòng Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu	1	Chuyên viên về biến đổi khí hậu	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Khoa học môi trường	
10.4	Phòng Đăng ký thống kê đất đai	1	Chuyên viên quản lý đất đai	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản lý đất đai	
10.5	Văn phòng Sở	1	Chuyên viên về Quản lý công nghệ thông tin	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Công nghệ thông tin	
11	Sở Thông tin và Truyền thông	8				
11.1	Phòng Thông tin điện tử	1	Chuyên viên về Quản lý Phát thanh, truyền hình	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Báo chí; Báo chí học; Ảnh báo chí; Báo phát thanh; Báo truyền hình; Quay phim truyền hình; Báo mạng điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Truyền thông đại chúng; Truyền thông quốc tế.	
		1	Chuyên viên về Quản lý thông tin điện tử	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Báo chí; Báo chí học; Ảnh báo chí; Báo phát thanh; Báo truyền hình; Quay phim truyền hình; Báo mạng điện tử; Truyền thông đa phương tiện; Truyền thông đại chúng; Công nghệ truyền thông; Truyền thông quốc tế.	
11.2	Phòng Bru chính - Viễn thông	1	Chuyên viên về quản lý về viễn thông	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kỹ thuật Điện; Điện tử; Kỹ thuật Điện tử viễn thông; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Khoa học máy tính.	
		1	Chuyên viên về quản lý tần số vô tuyến điện	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kỹ thuật Điện; Điện tử; Kỹ thuật Điện tử viễn thông; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Khoa học máy tính.	
11.3	Phòng Công nghiệp công nghệ thông tin	2	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin (công nghiệp công nghệ thông tin)	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Tin học; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Kỹ thuật máy tính; Tin học ứng dụng; Điện tử tin học; Điện tử - Viễn thông và các ngành thuộc nhóm ngành Máy tính, Công nghệ thông tin, Điện tử - Viễn thông.	
11.4	Phòng An toàn thông tin và Giao dịch điện tử	2	Chuyên viên về quản lý an toàn thông tin mạng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Khoa học máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Trí tuệ nhân tạo; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin và các ngành khác thuộc nhóm ngành Máy tính và công nghệ thông tin; Kỹ thuật điện, điện tử; Điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.	

STT	Số, cơ quan tương đương số; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
12	Sở Tư pháp	2				
12.1	Phòng Quản lý pháp chế và chính sách	1	Chuyên viên về xây dựng pháp luật	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Luật	
12.2	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật	1	Chuyên viên về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Báo chí; Truyền thông; Công nghệ thông tin.	
13	Sở Xây dựng	9				
13.1	Phòng Quản lý xây dựng	1	Chuyên viên Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Cơ điện	
13.2	Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng	1	Chuyên viên về tài chính	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Kế toán	
		1	Chuyên viên Quản lý vật liệu xây dựng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Xây dựng dân dụng và Công nghiệp; Vật liệu xây dựng.	
13.3	Phòng Phát triển đô thị	1	Chuyên viên Quản lý phát triển đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kỹ thuật Xây dựng; Xây dựng dân dụng và Công nghiệp.	
13.4	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	1	Chuyên viên Quản lý nhà ở	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Địa chính; Quản lý Đất đai.	
		1	Chuyên viên Quản lý thị trường bất động sản	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Địa chính; Quản lý Đất đai.	
13.5	Phòng Quản lý cây xanh, chiếu sáng và công trình ngầm	1	Chuyên viên Quản lý hạ tầng kỹ thuật	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Hệ thống Điện.	
13.6	Phòng Quản lý kỹ thuật và Giám định chất lượng	2	Chuyên viên Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Xây dựng dân dụng và Công nghiệp.	
14	Sở Y tế	1				
14.1	Văn phòng Sở	1	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Công nghệ thông tin.	
15	Ban Dân tộc thành phố Hà Nội	2				

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
15.1	Văn phòng Ban	1	Kế toán viên	Kế toán viên	Đại học trở lên, ngành: Kế toán; Kiểm toán.	
15.2	Phòng Nghiệp vụ	1	Chuyên viên về công tác dân tộc	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kinh tế; Văn hóa; Báo chí; Luật; Tài chính; Kế toán.	
16	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	4				
1	Văn phòng	1	Chuyên viên về công nghệ thông tin	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công nghệ thông tin; Tin học.	
2	Ban Kế hoạch - Tài chính	1	Chuyên viên về tài chính	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Tài chính; Kế toán; Kinh tế xây dựng.	
3	Ban Quy hoạch, Xây dựng và Môi trường	1	Chuyên viên về quản lý môi trường	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản lý môi trường; Công nghệ môi trường	
4	Ban Khoa học và Công nghệ	1	Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Khoa học sự sống; Máy tính và công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ (kỹ thuật) hóa học, vật liệu, luyện kim và môi trường; Khoa học vật liệu; Quản lý Khoa học và Công nghệ.	
II	Khối UBND quận huyện thị xã	105				
1	Quận Ba Đình	6				
1.1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản lý công; Luật; Hành chính; Quản lý Nhà nước.	
1.2	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Quản lý đất đai	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản lý đất đai	
1.3	Phòng Giáo dục và Đào tạo	1	Quản lý Trung học cơ sở	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp; Sư phạm chuyên môn khối THCS	
1.4	Phòng Y tế	1	Quản lý Y tế cơ sở và Y tế dự phòng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Y học dự phòng	
1.5	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	2	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Xây dựng; Kiến trúc; Luật.	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
2	Quận Bắc Từ Liêm	6				
2.1	Văn phòng HĐND-UBND	1	Văn thư	Văn thư viên	Đại học trở lên, ngành: Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ học; Lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp Đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	
2.2	Thanh tra	1	Chuyên viên Thanh tra	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Tài chính; Xây dựng; Quản lý đất đai.	
2.3	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản lý đô thị.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kiến trúc.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Xây dựng.	
3	Quận Cầu Giấy	2				
3.1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công nghệ thông tin; Tin học.	
3.2	Phòng Nội vụ	1	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Quản lý nguồn nhân lực.	
4	Quận Đống Đa	9				
4.1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Chuyên viên tham mưu về tổng hợp	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Luật.	
4.2	Phòng Tài chính - Kế hoạch	1	Chuyên viên về quản lý kinh tế tổng hợp	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Tài chính - Ngân hàng.	
4.3	Phòng Kinh tế	1	Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản trị kinh doanh.	
4.4	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Chuyên viên về môi trường	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản lý đất đai.	
4.5	Phòng Giáo dục và đào tạo	1	Chuyên viên về quản lý chương trình giáo dục	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Sư phạm Tin học; Công nghệ thông tin.	
4.6	Phòng Y tế	1	Chuyên viên về kiểm soát bệnh tật	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Y; Y tế công cộng.	
		1	Chuyên viên về quản lý khám, chữa bệnh	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Y.	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
4.7	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	2	Chuyên viên Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Xây dựng.	
5	Quận Hà Đông	1				
5.1	Thanh tra Quận	1	Thanh tra	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Thanh tra; Tài chính; Kinh tế; Quản lý đất đai; Địa chính; Xây dựng.	
6	Quận Hoàn Kiếm	4				
6.1	Phòng Lao động - Thương binh và xã hội	1	Chuyên viên về lao động, tiền lương	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Kế toán.	
6.2	Phòng Văn hóa và Thông tin	1	Chuyên viên về quản lý xúc tiến, quảng bá du lịch	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản trị Du lịch.	
6.3	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kỹ thuật Xây dựng; Luật.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản lý Xây dựng.	
7	Quận Hoàng Mai	6				
7.1	Phòng Giáo dục và Đào tạo	1	Quản lý Giáo dục Tiểu học	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Sư phạm Tiểu học.	
		1	Quản lý Giáo dục THCS	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Sư phạm Tiếng Anh.	
7.2	Phòng Y tế	1	Quản lý Y tế cơ sở và Y tế dự phòng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Y học dự phòng.	
7.3	Phòng Quản lý đô thị	1	Quản lý Quy hoạch kiến trúc	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Kiến trúc.	
7.4	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Quản lý Môi trường	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường.	
7.5	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Xây dựng.	
8	Quận Long Biên	4				
8.1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Văn thư	Văn thư viên	Đại học trở lên, ngành: Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ học; Lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp Đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
8.2	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Quản lý đất đai	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Đo đạc; Bản đồ; Quản lý đất đai, Quản lý ruộng đất, Địa chính.	
8.3	Phòng Tài chính - Kế hoạch	1	Quản lý tài chính, ngân sách	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Tài chính; Kế toán; Kinh tế; Kế toán kiểm toán.	
8.4	Phòng Lao động - Thương binh và xã hội	1	Chuyên viên Bảo trợ xã hội	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công tác xã hội.	
9	Quận Tây Hồ	1				
9.1	Phòng Y tế	1	Chuyên viên Quản lý nghiệp vụ y	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Y học cổ truyền.	
10	Quận Thanh Xuân	1				
10.1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Công nghệ thông tin.	
11	Thị xã Sơn Tây	7				
11.1	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Chuyên viên về Khoáng sản	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kỹ thuật địa chất; Khoáng sản.	
11.2	Phòng Giáo dục và Đào tạo	1	Chuyên viên về Quản lý chương trình giáo dục	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Sư phạm giáo dục mầm non.	
11.3	Phòng Kinh tế	1	Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản trị Marketing; Kinh doanh thương mại.	
11.4	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Luật.	
		1	Chuyên viên Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản lý đất đai.	
		2	Chuyên viên Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Xây dựng.	
12	Huyện Ba Vì	5				
12.1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Hành chính; Quản trị nhân lực; Công tác xã hội.	

STT	Số, cơ quan tương đương số; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
12.2	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quy hoạch - Kiến trúc.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Xây dựng.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Luật.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản lý đất đai.	
13	Huyện Chương Mỹ	3				
13.1	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Luật.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quy hoạch đô thị; Xây dựng; Kiến trúc.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp.	
14	Huyện Đan Phượng	11				
14.1	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	2	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kiến trúc; Quy hoạch đô thị; Quản lý đô thị; Kế toán.	
		3	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật, Luật Kinh tế.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp;	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Quản lý đất đai; Quản lý tài nguyên và Môi trường	
14.2	Văn phòng HĐND và UBND	1	Văn thư	Văn thư viên	Đại học trở lên, ngành: Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ học; Lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp Đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
14.3	Phòng Tư pháp	1	Chuyên viên về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Luật.	
14.4	Phòng Kinh tế	1	Chuyên viên về quản lý thương mại trong nước	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kinh tế; Thương mại; Quản trị kinh doanh; Công nghệ thông tin; Luật; Tài chính; Tài chính - Ngân hàng; Kinh tế quốc tế.	
14.5	Phòng Y tế	1	Chuyên viên về an toàn thực phẩm	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Y; Dược; Dinh dưỡng; Thực phẩm; Y tế công cộng.	
15	Huyện Gia Lâm	5				
15.1	Phòng Nội vụ	1	Quản lý Thi đua, khen thưởng	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành Luật.	
		1	Quản lý cải cách hành chính	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành Luật.	
15.2	Phòng Lao động - Thương binh và xã hội	1	Người có công	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công tác xã hội; Quản trị nhân lực; Xã hội học; Chính sách công; Quản lý các vấn đề xã hội và chính sách xã hội; Luật; Tài chính; Kế toán.	
15.3	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	2	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Xây dựng; Luật; Quản lý đất đai.	
16	Huyện Hoài Đức	5				
16.1	Phòng Lao động - Thương binh và xã hội	1	Quản lý về lao động, việc làm và dạy nghề	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành: Quản trị nhân lực; Quản lý nguồn nhân lực.	
		1	Chính sách người có công	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Luật kinh tế.	
16.2	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Kiến trúc.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quy hoạch đô thị; Hạ tầng kỹ thuật đô thị.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Xây dựng.	
17	Huyện Mê Linh	4				
17.1	Phòng Tài nguyên - Môi trường	1	Chuyên viên về quản lý đất đai	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Đo đạc; Bản đồ; Quản lý đất đai; Địa chính.	

STT	Số, cơ quan tương đương số; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
17.2	Phòng Văn hóa - Thông tin	1	Chuyên viên về quản lý thông tin điện tử	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công nghệ thông tin; Báo chí; Xuất bản; Bưu chính viễn thông; Truyền thông.	
17.3	Phòng Tư pháp	1	Chuyên viên về hành chính tư pháp	Chuyên viên	Đại học trở lên, chuyên ngành Luật.	
17.4	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên quản lý trật tự xây dựng đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản lý đô thị; Xây dựng.	
18	Huyện Mỹ Đức	5				
18.1	Phòng Tư pháp	1	Phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Luật.	
18.2	Thanh tra huyện	1	Thanh tra	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật; Tài chính; Kinh tế; Quản lý đất đai; Địa chính.	
18.3	Phòng Giáo dục và Đào tạo	1	Quản lý Giáo dục THCS	Chuyên viên	Đại học trở lên, các ngành Sư phạm khối THCS.	
18.4	Phòng Quản lý đô thị	1	Quản lý xây dựng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Kiến trúc.	
18.5	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Quản lý đô thị; Xây dựng.	
19	Huyện Phú Xuyên	2				
19.1	Phòng Quản lý đô thị	1	Quản lý kiến trúc; Quản lý quy hoạch xây dựng	Chuyên viên	Đại học trở lên các ngành: Kiến trúc; Quản lý phát triển đô thị.	
19.2	Phòng Nội vụ	1	Quản lý tín ngưỡng, tôn giáo	Chuyên viên	Đại học trở lên các ngành: Hành chính; Quản trị nhân lực; Tôn giáo.	
20	Huyện Phúc Thọ	6				
20.1	Phòng Giáo dục và Đào tạo	1	Quản lý giáo dục THCS	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Sư phạm Toán.	
		1	Quản lý giáo dục mầm non	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Sư phạm mầm non.	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
20.2	Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công nghệ kỹ thuật xây dựng.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Xây dựng.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Kiến trúc.	
		1	Chuyên viên về Quản lý trật tự xây dựng và đô thị	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Luật.	
21	Huyện Sóc Sơn	3				
21.1	Phòng Quản lý đô thị	1	Chuyên viên quản lý Quy hoạch và xây dựng	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành Quy hoạch vùng và đô thị.	
		1	Chuyên viên kết cấu hạ tầng giao thông	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông.	
21.2	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Chuyên viên về đo đạc bản đồ	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành Kỹ thuật trắc địa - bản đồ.	
22	Huyện Thanh Trì	3				
22.1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Chuyên viên về Quản lý công nghệ thông tin (kiêm nhiệm chuyên viên về truyền thông)	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Công nghệ thông tin; Khoa học máy tính.	
22.2	Phòng Tài chính-Kế hoạch	1	Chuyên viên Quản lý về đầu tư	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành: Xây dựng; Tài chính; Kế hoạch; Kinh tế; Quản lý đầu tư.	
22.3	Phòng Y tế	1	Chuyên viên Dược	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Dược.	
23	Huyện Thường Tín	4				
23.1	Phòng Nội vụ	1	Quản lý tín ngưỡng, tôn giáo	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Hán Nôm.	
23.2	Phòng Quản lý đô thị	1	Quản lý quy hoạch xây dựng	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Kinh tế xây dựng.	

STT	Sở, cơ quan tương đương sở; UBND quận, huyện, thị xã	Tổng số chỉ tiêu thi tuyển công chức	Vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng			Ghi chú
			Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	
23.3	Phòng Kinh tế	1	Quản lý thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai và nước sạch nông thôn	Chuyên viên	Đại học trở lên, chuyên ngành Kỹ thuật tài nguyên nước.	
23.4	Phòng Tài Nguyên và Môi trường	1	Chuyên viên về quản lý môi trường.	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Tài nguyên; Môi trường.	
24	Huyện Ứng Hòa	2				
24.1	Phòng Tài nguyên và môi trường	1	Đo đạc và bản đồ	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành: Đo đạc; Bản đồ; Quản lý đất đai; Địa chính.	
24.2	Phòng Quản lý đô thị	1	Quản lý kiến trúc	Chuyên viên	Đại học trở lên ngành Kiến trúc.	